

Bản án số: 466/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 03/7/2020

V/v tranh chấp: “Ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Xuân Mai

2. Bà Đặng Thị Ngọc Hằng

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phan Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 3, TP. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Thu Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2020, tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 3, TP. Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 105/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2020 về việc “Tranh chấp Ly hôn”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 55/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 67/2020/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Tất Phụng L, sinh năm 1993

Địa chỉ: 319 Lô N chung cư A, Phường B, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Hà Nhựt Q, sinh năm 1992

Địa chỉ: 174/67/8 C, Phường D, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Bà L có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, ông Q vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn, bản tự khai, biên bản không tiến hành hòa giải được nguyên đơn bà Tất Phụng L trình bày:

Bà và ông Hà Nhựt Q tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường D, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 67/2017 cấp ngày 18/12/2017. Trong thời gian chung sống vợ chồng không có con chung. Cuộc sống vợ chồng ngay thời gian đầu đã không có hạnh phúc, từ đầu năm 2018 thì ông Q đã thể hiện thái độ không quan tâm, không chăm lo, sống không có trách nhiệm với cuộc sống chung gia đình, thường xuyên bỏ nhà đi, tham gia vào các việc làm ăn bán buôn bên ngoài không cho bà biết. Mâu thuẫn cao trào là khoảng giữa năm 2018 thì vợ chồng bà thường xuyên xảy ra tranh cãi do bất đồng quan điểm sống trầm trọng, không tìm được tiếng nói chung vì ông Q gây nợ nần ngoài xã hội với số tiền rất lớn, những

kẻ cho vay tiền thường xuyên đến nhà quấy rầy, gây rối, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến cuộc sống của bà, làm cho bà luôn sống trong tinh thần lo âu, sợ hãi. Sau đó bà bỏ về nhà bố mẹ ruột sống cho đến nay. Từ tháng 9/2018 bà và ông Q đã sống ly thân đến nay, mỗi người sống một nơi, không còn quan tâm nhau. Nay bà nhận thấy tình cảm không còn nên yêu cầu được ly hôn với ông Hà Nhựt Q; về nuôi con chung: không có con; về chia tài sản chung: Bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong suốt quá trình tố tụng tại Tòa án, ông Hà Nhựt Q đều vắng mặt không có lý do. Nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Vị đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký Tòa án: Thẩm phán được phân công thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định tại Điều 203 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự về xét xử sơ thẩm.

Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai đối với việc xét xử nhưng vắng mặt không rõ lý do, không đến tham gia phiên tòa xem như từ bỏ quyền và nghĩa vụ chứng minh của mình.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử như sau: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện về việc “Ly hôn” của nguyên đơn.

Những yêu cầu, kiến nghị để khắc phục vi phạm về tố tụng: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ pháp luật: Bà Tất Phụng L khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Hà Nhựt Q nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật trong vụ án là “Ly hôn” theo khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn – ông Hà Nhựt Q có nơi cư trú tại số 174/67/8 Nguyễn Thiện Thuật, Phường D, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh vì vậy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự thì Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh là Tòa án có thẩm quyền giải quyết.

[3] Về việc xét xử vắng mặt: Nguyên đơn - bà Tất Phụng L có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Bị đơn - ông Hà Nhựt Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không rõ lý do. Do vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[4] Về nội dung: Quan hệ hôn nhân giữa bà Tất Phụng L và ông Hà Nhựt Q được xác lập trên cơ sở tự nguyện vào năm 2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường D, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 67/2017 cấp ngày 18/12/2017 nên là hôn nhân hợp pháp. Bà Tất Phụng L khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông Hà Nhựt Q với lý do:

Cuộc sống vợ chồng ngay thời gian đầu đã không có hạnh phúc, từ đầu năm 2018 thì ông Q đã thể hiện thái độ không quan tâm, không chăm lo, sống không có trách nhiệm với cuộc sống chung gia đình, thường xuyên bỏ nhà đi, tham gia vào các việc làm ăn bán buôn bên ngoài không cho bà biết. Mâu thuẫn cao trào là khoảng giữa năm 2018 thì vợ chồng bà thường xuyên xảy ra tranh cãi do bất đồng quan điểm sống trầm trọng, không tìm được tiếng nói chung vì ông Q gây nợ nần ngoài xã hội với số tiền rất lớn, những kẻ cho vay tiền thường xuyên đến nhà quấy rầy, gây rối, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến cuộc sống của bà, làm cho bà luôn sống trong tinh thần lo âu, sợ hãi. Sau đó bà bỏ về nhà bố mẹ ruột sống cho đến nay. Từ tháng 9/2018 bà và ông Q đã sống ly thân đến nay, mỗi người sống một nơi, không còn quan tâm nhau.

Tại Kết quả trả lời xác minh mâu thuẫn vợ chồng ngày 03/3/2020 của Ủy ban nhân dân Phường D, Quận 3 phúc đáp Phiếu xác minh của Tòa án nhân dân Quận 3 ngày 24/02/2020 nêu: “Ông Hà Nhựt Q kết hôn với bà Tất Phụng L khoảng đầu năm 2018, được khoảng 8 đến 9 tháng thì phát sinh mâu thuẫn do ông Q làm ăn thua lỗ, có nợ nần bên ngoài một khoản tiền. Đến tháng 9/2018, ông Q trốn nợ bỏ đi, cũng từ thời gian đó bà L cũng không còn ở tại địa chỉ 174/67/8 Nguyễn Thiện Thuật, Phường D, Quận 3 mà về nhà cha mẹ đẻ. Hiện nay bà L và ông Q không còn chung sống với nhau”.

Xét thấy, quan hệ hôn nhân tồn tại bền vững dựa trên tình cảm của vợ chồng, sống có trách nhiệm, thương yêu, chăm sóc, quan tâm lẫn nhau. Ông Q không quan tâm, không chăm lo, sống không có trách nhiệm với cuộc sống chung gia đình, thường xuyên bỏ nhà đi, vợ chồng đã ly thân ngay sau khi kết hôn vài tháng, mỗi người sống một nơi nên xác định tình trạng hôn nhân của vợ chồng bà L và ông Q không đạt được các yếu tố của một gia đình hạnh phúc.

Do tình trạng hôn nhân của bà L và ông Q đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà L về việc ly hôn với ông Q.

Về con chung: Không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp.

[6] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu số tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 235; Điều 238; Điều 266; Điều 271; Khoản 1, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Tất Phụng L.

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Tất Phụng L được ly hôn với ông Hà Nhựt Q.

- *Về nuôi con chung:* Không có con.

- *Về chia tài sản chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng bà Tất Phụng L phải chịu nhưng được cản trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số AA/2019/0007107 ngày 13/01/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 3. Bà L đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 3;
- Chi cục THA Dân sự Q3;
- UBND P.03, Q.3;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, Hồ sơ (...).

Phạm Văn Tuấn